TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **159**/2019/HS-ST
Ngày 29-8-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Lưu Quỳnh

Ông Đinh Thiện Tụy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Phương - Thư ký Tòa án của Tòa án quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Ngô Minh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 145/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2019/ QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. LVX, sinh năm …, tại thành phố Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số …, ngõ …, phố T, tổ …, phường D, quận C, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông LVH và bà ĐTT; có vợ là NTL (đã ly hôn) và 2 con (lớn sinh năm ..…, nhỏ sinh năm ….); tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 26/7/1989, bị Công an huyện T, thành phố Hà Nội bắt về hành vi Trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 19/3/1990, bị Công an huyện T, thành phố Hà Nội bắt về hành vi Trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 11/02/1991, bị Công an quận B, thành phố Hà Nội bắt về hành vi Trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 15/8/1992, bị Công an huyện T, thành phố Hà Nội xử lý về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác; Ngày 07/6/1994, bị Công an huyện T, thành phố Hà Nội xử lý về hành vi Trộm

cắp tài sản của công dân; Ngày 23/4/2002, bị Công an quận C, thành phố Hà Nội xử lý về hành vi Trộm cắp tài sản; Ngày 27/4/2006, bị Công an phường D bắt đi cai nghiện bắt buộc; Tháng 1/2014, bị Công an phường D bắt đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng; Ngày 19/12/1991, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản của công dân, thời gian thử thách 48 tháng; Ngày 31/10/1995, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội Phá hủy công trình phương tiện an ninh quốc gia, 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa, 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, tổng hợp với bản án năm 1991, hình phạt chung là 8 năm tù; Ngày 08/01/2003, bị Tòa án nhân dân quận C, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 21/12/2006, bị Tòa án nhân dân quận C, thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm tù về tội Cướp giật tài sản; Ngày 12/3/2007, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giữ nguyên bản án sơ thẩm; bị bắt quả tang ngày 12/4/2019, tạm giữ từ ngày 13/4/2019, tạm giam từ ngày 19/4/2019; danh chỉ bản số 147, lập ngày 25/4/2019 tại Công an quận H, thành phố Hà Nội. Hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội; số giam: ….., buồng giam …... Có mặt tại phiên tòa.

2. PXT, sinh năm ……, tại thành phố Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Xóm T, thôn V, xã V, huyện B, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông PXL và bà PTĐ; có vợ là PTN và 4 con (lớn sinh năm …., nhỏ sinh năm ….); tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 30/5/2019, bị Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị bắt quả tang ngày 12/4/2019, tạm giữ từ ngày 13/4/2019, tạm giam từ ngày 19/4/2019; danh chỉ bản số 146, lập ngày 25/4/2019 tại Công an quận H, thành phố Hà Nội. Hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội; số giam: …., buồng giam …. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, nên vào khoảng 13 giờ ngày 12/4/2019, PXT sử dụng điện thoại di động số thuê bao 037.905.xxxx gọi vào điện thoại di động số thuê bao 039.396.xxxx của LVX để nhờ X mua ma túy. T và X hẹn gặp nhau vào hồi 14 giờ cùng ngày tại chân cầu vượt M, quận C, thành phố Hà Nội. Tại điểm hẹn,

X điều khiển xe máy Honda Airblade màu đen xám BKS: 29P1-xxx.xx chở T đến số …., phố Đ, phường T, quận H, thành phố Hà Nội, T xuống xe và đưa cho X 370.000 đồng. X cầm tiền, điều khiển xe máy đến đầu ngõ …., phố B, phường B, quận H, thành phố Hà Nội gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 02 gói ma túy với giá 370.000 đồng. X cất 02 gói ma túy vào túi quần sau bên trái và điều khiển xe máy ra chỗ T chờ. Khi X và T đến đầu ngõ T, phố Đ, T xuống xe máy để đi vệ sinh, X đưa cho T 01 gói ma túy, X giữ lại 01 gói ma túy để lấy công mua hộ ma túy cho T. Khoảng 5 phút sau, X và T chuẩn bị đi về nhà thì bị tổ công tác Công an phường T kiểm tra hành chính, X và T tự nguyện giao nộp số ma túy trên. Tổ công tác lập biên bản niêm phong đồ vật tài liệu và đưa X, T về trụ sở Công an phường T để làm rõ. Ngoài ra, cơ quan Công an còn thu giữ của X 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime màu đen, 01 xe máy Honda Airblade màu đen xám BKS: 29P1-xxx.xx; thu giữ của T 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh xám và 500.000 đồng.

Ngày 13/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng ra Quyết định trưng cầu giám định số 354/QĐ(ĐTMT) để giám định số ma túy thu giữ của LVX và PXT. Tại Kết luận giám định số 2418/KLGĐ-PC09 ngày 19/4/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: "*Tang vật thu giữ của LVX: chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilong là ma túy Heroine, khối lượng 0,180 gam; Tang vật thu giữ của PXT: chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy Heroine, khối lượng 0,107 gam*".

Tại Cơ quan điều tra, LVX khai nhận toàn bộ hành vi như trên, 01 gói ma túy mà cơ quan Công an thu giữ là phần X được hưởng lợi khi mua ma túy hộ T. Ngoài ra, vào khoảng tháng 2/2019, tại đầu ngõ …., phố T, tổ …, phường D, quận C, thành phố Hà Nội, T đưa cho X 400.000 đồng và nhờ X mua hộ ma túy. X đã mua được 01 gói ma túy, đưa cho T một nửa, giữ lại một nửa để sử dụng. Quá trình điều tra, xác định chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime màu đen và chiếc xe máy Honda Airblade màu đen xám BKS: 29P1-xxx.xx là tài sản của X, ngày 12/4/2019 X dùng để liên lạc và làm phương tiện đi mua ma túy hộ T. T khai nhận toàn bộ hành vi như trên. Quá trình điều tra, xác định điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh xám và 500.000 đồng là tài sản của T. Tháng 2/2019 và ngày 12/4/2019, T dùng điện thoại trên làm phương tiện liên lạc nhờ X mua hộ ma túy, còn số tiền 500.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội.

Cơ quan Công an đã dẫn giải LVX đến khu vực mua ma túy, X xác định được địa điểm mua ma túy, nhưng không xác định được người phụ nữ đã bán ma túy cho X vào tháng 2/2019 và ngày 12/4/2019, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý.

Tại Cáo trạng số 144/CT-VKS-HBT ngày 19/7/2019, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố LVX về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, truy tố PXT về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo LVX, PXT khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo X xin được giảm nhẹ hình phạt, với lý do bị cáo đã ly hôn, có 02 con nhỏ, hiện chỉ có mẹ bị cáo đã 76 tuổi giúp bị cáo nuôi con. Bị cáo T xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt LVX mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, phạt tiền 5.000.000 đồng; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt PXT mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 gói Heroine; Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu đen bị vỡ màn hình, không kiểm tra được số imeil, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh xám; trả lại cho bị cáo T số tiền 500.000 đồng. Quyết định xử lý đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đen xám BKS: 29P1-xxx.xx theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và

tại phiên tòa, các bị cáo LVX, PXT không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/4/2019, LVX điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đen xám BKS: 29P1-xxx.xx đến khu vực đầu ngõ …, phố B, phường B, quận H, thành phố Hà Nội, mua 02 gói ma túy loại Heroine có tổng khối lượng 0,287 gam bằng tiền của PXT. Sau đó, X điều khiển xe máy chở T đến khu vực đầu ngõ Tân Lạc, phố Đại La, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, X giữ lại 01 gói Heroine có khối lượng 0,180 gam coi như là tiền công mua ma túy, để nếu có người hỏi mua sẽ bán lại kiếm lời và đưa cho T 01 gói Heroine có khối lượng 0,107 gam để T sử dụng, thì bị cơ quan Công an kiểm tra, bắt giữ. Ngoài hành vi trên, vào tháng 2/2019, tại đầu ngõ 44, phố Trần Thái Tông, tổ 24, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, X đã mua 01 gói ma túy bằng tiền của T. X giữ lại một nửa gói ma túy để bán lại cho người khác kiếm lời và đưa cho T một nửa gói ma túy để T sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý, kiểm soát của Nhà nước đối với chất ma túy. Các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo X có đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo T có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, LVX, PXT thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo LVX, TXT không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo LVX có 08 tiền sự tính đến ngày phạm tội đã đủ

thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính và 04 tiền án đã được xóa án tích, thể hiện bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật kém, đã được các cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần, nhưng không tu dưỡng, rèn luyện, mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo PXT bị bắt quả tang ngày 14/01/2019 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, được cơ quan tiến hành tố tụng huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, nhưng đến ngày 12/4/2019 bị cáo tiếp tục phạm tội. Ngày 30/5/2019, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ đã xử phạt bị cáo T 15 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

[6] Về quyết định hình phạt: Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy "bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm". Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy "bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm". Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Đối với bị cáo PXT, căn cứ khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, Tòa án quyết định hình phạt đối với tội đang bị xét xử, tổng hợp với hình phạt của bản án số 25/2019/HS-ST ngày 30/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện P đã có hiệu lực pháp luật, nhưng bị cáo chưa chấp hành và quyết định hình phạt chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Tuy nhiên, do LVX, PXT không có việc làm, tài sản, nên Tòa án không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,180 gam Heroine thu giữ của LVX và 0,107 gam Heroine thu giữ của PXT là vật cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đen xám BKS: 29P1-xxx.xx, số máy: ……., số khung: …….; điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu đen bị vỡ màn hình, không kiểm tra được số imeil là tài sản thuộc quyền sở hữu của X và điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh xám, số seri: 35432604103xxxx thuộc quyền sở hữu của T, được X và T sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với

số tiền 500.000 đồng thu giữ của T, xác định không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho T.

[9] Về án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với đối tượng bán ma túy cho LVX: X khai không biết tên, tuổi, địa chỉ, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm, nhưng không xác định được, nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo LVX phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; tuyên bố bị cáo PXT phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt LVX 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/4/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với LVX.

3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt PXT 18 (mười tám) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số 25/2019/HS-ST ngày 30/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Hà Nội, buộc PXT chấp hành hình phạt chung là 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/4/2019, được trừ những ngày PXT bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2019 đến ngày 22/01/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với PXT.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì giấy đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và LVX; 01 (một) bì giấy đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và PXT.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đen xám BKS: 29P1-xxx.xx, số máy: ……., số khung: ……; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu đen bị vỡ màn hình, không kiểm tra được số imeil; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh xám, số seri: 35432604103xxxx.

Các vật chứng đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng số 203/19 ngày 22/7/2019.

- Trả lại cho PXT số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) theo Giấy nộp tiền ngày 09/7/2019 vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng tại Kho bạc Nhà nước Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo LVX, PXT mỗi người phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo LVX, PXT có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Tp. Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trạm tạm giam số 1 - Công an Tp. Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường phường D, quận C, thành phố Hà Nội;
- UBND xã V, huyện B, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Hữu Nam

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**